

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10

LỚP: LÁ 3

Thời gian thực hiện: Từ ngày 30/9 đến ngày 1/11/2024

MỤC TIÊU	CHỈ SỐ	NỘI DUNG	CÁC HÌNH THỨC GIÁO DỤC				GHI CHÚ
			SINH HOẠT	GIỜ HỌC	HO NGOÀI TRỜI	CHỦ ĐỀ	
I. PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT							
a)Phát triển vận động:							
Trẻ có khả năng kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ lớn (3.1)	C1-CS1	Bật xa tối thiểu 50cm		X		Tuần 1	
		Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay(Cao 1,5 m x xa 2m đường kính 40cm)		Tuần 2			
		Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m-5m		X		Tuần 3	

Trẻ có khả năng kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ nhỏ. (Trẻ thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ (3.2)		Bê,nắn đất sét		Tuần 2			
Trẻ có thể phối hợp các giác quan và giữ thăng bằng khi vận động, (biết định hướng trong không gian). (3.3)	C3-CS11	Đi thăng bằng được trên ghế thể dục (2m x 0,25m x 0,35m) đầu đội túi cát		X		Tuần 5	
		Chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân.		X		Tuần 4	
Trẻ thể hiện sự nhanh nhẹn, khéo léo, bền bỉ và dẻo dai của cơ thể. (3.4)		Chạy chậm khoảng 100-120m.			X		
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe							
Trẻ có hiểu biết, thực hành vệ sinh cá nhân và dinh dưỡng, tập làm một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt. (4)	C5-CS17	Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp;	X				

		Bỏ rác đúng nơi qui định không nhỏ bậy ra lớp.	X				
Trẻ có một số hiểu biết về một số món ăn và thực phẩm thông thường và có một số kĩ năng, hành vi, và thói quen tốt trong ăn uống sinh hoạt, biết ích lợi của việc ăn uống đối với sức khỏe. (5)		Một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc.					VCTL
Trẻ có kỹ năng thực hiện một số nhiệm vụ trong sinh hoạt. (6)		Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.	X				
		Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy.	X				
Trẻ có hiểu biết một số nguy cơ không an toàn và thực hành an toàn cá nhân (7)	C6-CS22	Biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm		X		Tuần 1	
		Một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn: Đội mũ an toàn khi ngồi trên xe	X				

		máy.					
II. PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC							
a/ Khám phá khoa học:							
Trẻ thể hiện một số hiểu biết về đối tượng, môi trường tự nhiên, một số hiện tượng tự nhiên... (1)		Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây	X				
Trẻ biết thể hiện sự hiểu biết về đối tượng và diễn đạt sự hiểu biết (bằng hành động, hình ảnh, lời nói...) với ngôn ngữ nói là chủ yếu. (2)	C20 – CS93	Sự thay đổi trong quá trình phát triển của cây, con vật và một số hiện tượng tự nhiên			X		
Trẻ có khả năng phát hiện, nhận biết mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng, và giải quyết vấn đề đơn giản bằng các cách khác nhau. (3)	C20 – CS95	Dự đoán một số hiện tượng tự nhiên đơn giản sắp xảy ra.			X		
		Sự khác nhau giữa ngày và đêm, mặt trời, mặt trăng		Tuần 2			
		Sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận qua thí nghiệm”Sự bốc hơi của nước”.		X		Tuần 3	

Trẻ có khả năng phát hiện, diễn đạt sự hiểu biết và giải quyết vấn đề đơn giản theo những cách khác nhau bằng hành động, hình ảnh, lời nói...) với ngôn ngữ nói là chủ yếu. (5)		Các khu vực tương ứng trong trường- lớp, định hướng vị trí, cách giao thông trong trường	X				
		Trẻ biết được những bộ phận và các giác quan cơ thể bé, biết được tác dụng của các bộ phận và các giác quan.				Tuần 4	
		Bé biết thể hiện được cảm xúc, tình cảm của mình đối với mẹ qua các hoạt động.				Tuần 1	
Trẻ thể hiện một số hiểu biết về môi trường xã hội: Nhận biết bản thân, gia đình, họ hàng, trường lớp mầm non và cộng đồng. (8)		Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình	X				
III. PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ							
a/ Nghe							
Trẻ có khả năng nghe hiểu các từ chỉ người, sự vật, hiện tượng, đặc điểm, tính chất, hoạt động và các từ biểu cảm, từ khái		Nghe hiểu các từ trái nghĩa: trên - dưới, cao - thấp, vui - buồn		X		Tuần 3	

quát. (2)							
Trẻ có khả năng nghe kể chuyện, đọc thơ và cảm nhận vần điệu, nhịp điệu của bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp với độ tuổi (3)		Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi . “ Ai đáng khen nhiều hơn “		X		Tuần 1	
		Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi “Hoa cúc trắng “		Tuần 2			
		Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi . “ Chiếc áo mới“		X		Tuần 5	
		Đọc thơ”Bé làm bao nhiêu nghề”		X		Tuần 5	
		Đọc thơ “Em vẽ”		X		Tuần 3	
		Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi . “ Cậu bé mũi dài”		X		Tuần 4	
b) Đọc							
Trẻ biết sử dụng lời nói để giao tiếp, biết cách trả lời và đặt câu hỏi (4)	C15 – CS 66	Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất và từ biểu cảm trong sinh hoạt hàng ngày					VCTL

Trẻ biết thực hiện một số quy tắc thông thường trong giao tiếp (5)	C15 – CS 72	Biết cách khởi xướng cuộc trò chuyện.					VCTL
Lễ phép, chủ động và tự tin trong giao tiếp. (9)	C16 – CS 75	Không nói leo, không ngắt lời người khác khi trò chuyện	X				
C/ Làm quen với việc đọc, viết:							
Trẻ thể hiện một số hiểu biết và kỹ năng ban đầu về việc đọc và viết. (10)		Cùng cô sửa chữa sách hư hỏng.					VCTL
		Làm sách với cô.					VCTL
Trẻ làm quen với cách sử dụng sách bút, một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (11)		Làm quen với cách đọc sách + Biết cách “đọc sách” từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.					VCTL
Làm quen, nhận dạng các chữ viết trong bảng chữ cái tiếng Việt và với việc đọc sách (13)	C19 – CS 91	Nhận dạng các chữ cái Â-V		Tuần 2			
		Ôn chữ C-Ô và V-Â		X		Tuần 4	
		Nhận dạng các chữ cái C-Ô		X		Tuần 1	
Trẻ thể hiện hứng thú với việc đọc và viết (12)		Một số hình thức chữ viết: in-viết, hoa-thường	X				
	C19 – CS 88	Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái, tên của mình. Tô, đồ các nét chữ,	X				

IV. PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KĨ NĂNG XÃ HỘI							
Trẻ thể hiện sự nhận thức, có một số phẩm chất cá nhân về bản thân. (1)		Một số đặc điểm đặc trưng các bộ phận trên cơ thể bé	X				
		Các giác quan của bé		X		Tuần 4	
Trẻ có khả năng nhận biết cảm nhận và thể hiện cảm xúc tình cảm với con người, vật nuôi, sự vật hiện tượng xung quanh (3)	C9– CS35	Nhận biết các trạng thái cảm xúc vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ của người khác (qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc)					VCTL
	C9– CS38	Thể hiện sự thích thú trước cái đẹp					VCTL
Trẻ có mối quan hệ tích cực với bạn bè và người lớn, thân thiện, quan tâm, chia sẻ (4)	C10– CS46	Có nhóm bạn chơi thường xuyên;	X				
Trẻ thể hiện sự hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh, (5) sự tôn trọng người khác (6)	C10– CS47	Biết chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động.			X		
	C11– CS52	Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác.					VCTL
Trẻ có các hành vi thích hợp trong ứng xử xã hội, qui định trong sinh hoạt ở	C13– CS59	Chấp nhận sự khác biệt giữa người khác với mình	X				

gia đình, trường lớp mầm non, cộng đồng gần gũi. (8)							
V. PHÁT TRIỂN THẨM MỸ							
Trẻ có khả năng cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống, tác phẩm nghệ thuật (1)		Biết lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc Bài hát "Cháu yêu cô thợ dệt"		X		Tuần 5	
		Dạy múa bài hát "Múa cho mẹ xem"		Tuần 2			
		Nghe hát bài hát "Bàn tay mẹ"		X		Tuần 1	
Trẻ thể hiện một số hiểu biết về âm nhạc và tạo hình, yêu thích, hào hứng tham gia vào các hoạt động nghệ thuật. (2)		Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát "Cái mũi"		X		Tuần 4	
		Hát đúng giai điệu, diễn cảm của bài hát : . "Cháu yêu cô thợ dệt"		X		Tuần 5	
		Hát đúng giai điệu, diễn cảm của bài hát và gõ đệm : . "Cả nhà đều vui"		Tuần 2			

		Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, hình dáng, kích thước khác nhau qua bài”Nặn trái banh”		Tuần 2			
		Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành sản phẩm. „Vẽ chân dung mẹ“		X		Tuần 1	
		Phối hợp các kỹ năng xé ,dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, hình dáng, kích thước, bố cục khác nhau ”Hoa tặng mẹ “		X		Tuần 3	